

Số: 53 /2023/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung
về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
ban hành kèm theo Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày
29 tháng 10 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;



2

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 06 năm 2023 của Chính phủ quy định về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 490/TB-VP ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Văn phòng UBND thành phố về kết luận của UBND thành phố tại phiên họp ngày 10 tháng 11 năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công từ các nguồn kinh phí: Nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước; Nguồn trích từ phí được để lại để chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công; Tổ chức, cá nhân có liên quan việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công từ các nguồn kinh phí: Nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước; Nguồn trích từ phí được để lại để chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.”

3. Bãi bỏ điểm c và d khoản 2 Điều 3.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 4 như sau:

“b) Trên cơ sở danh mục dự án bố trí kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc văn bản thống nhất chủ trương cho phép đầu tư dự án của UBND thành phố, các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư dự án phải phối hợp với cơ quan, đơn vị đề xuất dự án và các cơ quan có liên quan triển khai việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án làm cơ sở để cơ quan, đơn vị đề xuất dự án kiểm tra, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đề xuất dự án đầu tư chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND thành phố về đề xuất của mình, đặc biệt là tính cần thiết, cấp thiết, quy mô, hiệu quả của dự án cũng như tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (bao gồm cả hoạt động đo đạc và bản đồ địa chính phục vụ đền bù, giải phóng mặt bằng). Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng tham gia ý kiến đối với nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường trên cơ sở phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố. Văn phòng đăng ký đất đai thành phố cung cấp hồ sơ địa chính về đất đai, UBND các quận huyện chỉ đạo Ban giải phóng mặt bằng, Ban quản lý dự án

đầu tư xây dựng quận huyện thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với đơn vị được giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trong công tác lập khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và 3 Điều 6 như sau:

“1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án nhóm A có cấu phần xây dựng do Chủ tịch UBND thành phố quyết định đầu tư. Đối với nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư, Chủ tịch UBND thành phố giao cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố (Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng) chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhóm A có cấu phần xây dựng do Chủ tịch UBND thành phố quyết định đầu tư.”

“3. Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố (Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng) làm cơ quan chủ trì thẩm định dự án có cấu phần xây dựng từ nhóm B trở xuống đối với nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư và của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại Điều 57 và 58 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 và 15 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 (trừ các dự án do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND quận, huyện chủ trì thẩm định quy định tại khoản 5 Điều này). Các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND thành phố làm cơ quan chủ trì thẩm định đối với nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư hoặc tham gia ý kiến đối với các dự án theo lĩnh vực còn lại quy định tại khoản 8 Điều này. Người được ủy quyền quyết định đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này tổ chức thẩm định của người quyết định đầu tư theo điểm a khoản 3 Điều 56 Luật Xây dựng (sửa đổi năm 2020) và khoản 3 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 như sau:

“4. Thẩm quyền quyết định đầu tư, quyết định mua sắm từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nguồn trích từ phí được để lại để chi thường xuyên theo quy định của pháp luật được thực hiện theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính và quy định hiện hành.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 như sau:

“4. Việc điều chỉnh dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 06 năm 2023 của Chính phủ quy định về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.”

8. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 9.



9. Sửa đổi, bổ sung một số khoản Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 3, 4 và 5 như sau:

“2. Mức tạm ứng vốn, số lần tạm ứng, thời điểm tạm ứng: Thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Bảo lãnh tạm ứng vốn: Thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Thu hồi tạm ứng: Thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Thanh toán khối lượng hoàn thành

Việc thanh toán khối lượng hoàn thành thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện quyết toán và bảo hành công trình, trường hợp công việc nào hoàn thành trước sẽ được thanh toán số vốn còn lại của công việc đã hoàn thành đó.

Tổng số vốn thanh toán cho các dự án, công trình không vượt dự toán được duyệt hoặc giá gói thầu; không vượt kế hoạch vốn cả năm đã bố trí cho dự án (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

“a) Đối với công tác kiểm toán độc lập đối với các dự án nhóm B, nhóm C, Chủ tịch UBND thành phố quyết định như sau:

- Đối với các gói thầu có giá trị từ 45 tỷ đồng trở lên: Thực hiện lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư trước khi trình thẩm tra, phê duyệt.

- Đối với các gói thầu có giá trị từ 15 tỷ đồng đến dưới 45 tỷ đồng và cần thiết phải kiểm toán độc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành: Giao các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án có báo cáo, đề xuất cụ thể, gửi Sở Tài chính kiểm tra, tham mưu người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định việc lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo quy định.

- Không thực hiện kiểm toán độc lập đối với chi phí đền bù giải tỏa.

b) Đối với các công trình, hạng mục công trình độc lập hoàn thành đưa vào sử dụng của các dự án sử dụng vốn đầu tư công: Trường hợp cần thiết phải thẩm tra, phê duyệt quyết toán, chủ đầu tư thực hiện việc trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:

“a) Chủ tịch UBND thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thẩm tra, trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án nhóm A, B; tổ chức thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án nhóm C (trừ các trường hợp được quy định dưới đây);

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch các quận, huyện tổ chức thẩm tra, trình Chủ tịch UBND quận, huyện phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án do Chủ tịch UBND quận, huyện phê duyệt dự án đầu tư/Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

c) Chủ tịch UBND thành phố ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố tổ chức thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư từ 500 triệu đồng trở xuống do mình và các đơn vị trực thuộc quản lý.”

10. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 10 như sau:

“a) Chủ đầu tư, ban quản lý dự án chịu trách nhiệm về giá thiết bị trong dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước.

Đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND thành phố (hoặc cơ quan đơn vị thuộc thành phố theo ủy quyền), Sở Tài chính có ý kiến về trình tự, thủ tục định giá đối với các thiết bị có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản sau khi có kết quả thẩm định giá của tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định.

Đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND quận, huyện (hoặc cơ quan đơn vị thuộc quận, huyện theo ủy quyền), Phòng Tài chính - Kế hoạch có ý kiến về trình tự, thủ tục định giá đối với các thiết bị có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản sau khi có kết quả thẩm định giá của tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định.”

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Quy định xử lý chuyển tiếp

1. Các dự án đầu tư công đã được phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc đã được phê duyệt dự án trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng chưa triển khai thực hiện hoặc đang thực hiện dở dang thì không phải làm thủ tục phê duyệt lại; các công việc tiếp theo được thực hiện theo Quy định này.

2. Đối với các dự án đầu tư công đã được phê duyệt dự án (hoặc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật) trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì người quyết định đầu tư hoặc người được ủy quyền quyết định đầu tư và cơ quan chuyên môn đã chủ trì thẩm định tiếp tục thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư và cơ quan thẩm định cho đến khi hoàn thành công trình.

3. Các dự án đầu tư công chưa được phê duyệt dự án thì việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện theo Quy định này.

4. Thời hạn ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố kể từ khi quy định này có hiệu lực đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. Khi hết thời hạn nêu trên, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định việc gia hạn thời gian ủy quyền.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2023.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Đà Nẵng, Chủ tịch UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND TP;
- Đoàn đại biểu quốc hội;
- CT và các PCT UBND TP;
- Kiểm toán NN KV3;
- UBND TPĐN
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Công báo thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng;
- TT THVN tại Đà Nẵng;
- Đài PTTH ĐN, Báo Đà Nẵng;
- Cổng thông tin điện tử TPĐN;
- VP UBND thành phố;
- Lưu: VT, SKHĐT.

70/17

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trung Chính